

Số: 25/2019/QĐST-DS

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 18 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1973.

Bị đơn: Bà Đỗ Thị T, sinh năm: 1979.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đỗ Thị T đồng ý trả cho bà Phạm Thị T số tiền nợ huê (Hụi) còn thiếu là: 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Bà Đỗ Thị T đồng ý chịu 1.875.000 đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phạm Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà T số tiền 2.213.000 đồng (Hai triệu hai trăm mười ba ngàn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0019757 ngày 02 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Lưu: Hồ sơ vụ văn.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Xuân